

Số: 2995/QĐ-UBND

Gia Lai, ngày 10 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới,
thủ tục hành chính được sửa đổi bổ sung và thủ tục hành chính
bị bãi bỏ trong lĩnh vực Dân số, Bà mẹ - Trẻ em; Khám bệnh,
chữa bệnh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 3740/QĐ-BYT ngày 05 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi bổ sung và bị bãi bỏ trong lĩnh vực Dân số, Bà mẹ - Trẻ em và lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế quy định tại Nghị định số 207/2025/NĐ-CP; Nghị định số 96/2023/NĐ-CP và Nghị định số 148/2025/NĐ-CP;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 241/TTr-SYT ngày 08 tháng 12 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 01 thủ tục hành chính ban hành mới; 01 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và 03 thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực: Dân số, Bà mẹ - Trẻ em; Khám bệnh, chữa bệnh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế theo Quyết định số 3740/QĐ-BYT ngày 05 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

Điều 2. Sở Y tế chịu trách nhiệm rà soát, chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng dự thảo, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết các thủ tục hành chính được công bố tại Điều 1 Quyết định này theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Y tế, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, xã, phường; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Y tế;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Bưu điện tỉnh;
- VNPT Gia Lai;
- Lưu: VT, KGVX, PVHCC.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Thanh Lịch

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (01 TTHC)

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	TTH C liên thông	TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính
	Mã số TTHC									
Thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung theo Quyết định số 3740/QĐ-BYT ngày 05 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế										
Lĩnh vực: Khám bệnh, chữa bệnh										
1	Điều chỉnh giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh 1.012280.H21	- Trường hợp không phải thẩm định thực tế tại cơ sở: 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ; - Trường hợp phải thẩm định thực tế tại cơ sở: Tổ chức thẩm định điều kiện hoạt động và danh mục kỹ thuật thực hiện tại cơ sở đề nghị và lập biên bản thẩm định trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và 10	1. Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai (Quầy Sở Y tế). Địa chỉ - Số 127 Hai Bà Trưng, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai. - Số 69 Hùng Vương, phường Pleiku, tỉnh Gia Lai hoặc Trung tâm	Có	Một phần	- Trình tự thực hiện; - Thành phần hồ sơ; - Tên mẫu đơn, tờ khai; - Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính; -Yêu cầu điều kiện	* Kể từ ngày 01/7/2025 đến hết 31/12/2026, Phí: I. Trường hợp 1: 750.000 đồng/hồ sơ II. Trường hợp 2: a) Thay đổi quy mô hoạt động: - Bệnh viện: 5.250.000 đồng/hồ sơ. - Phòng khám đa khoa, nhà hộ sinh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh y học gia đình: 2.850.000 đồng/hồ sơ.	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ - Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ - Nghị định số 207/2015/NĐ-CP ngày 15/7/2025 của Chính phủ - Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30/8/2023 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính;	-	X

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	TTH C liên thông	TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính
	Mã số TTHC									
		ngày làm việc kể từ ngày ban hành biên bản thẩm định hoặc nhận được văn bản thông báo và tài liệu chứng minh đã hoàn thành việc khắc phục, sửa chữa của cơ sở đề nghị.	Phục vụ hành chính công/Bộ phận một cửa cấp xã. 2. Trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn			thực hiện thủ tục hành chính; - Căn cứ pháp lý.	- Phòng khám y học cổ truyền, Phòng chẩn trị y học cổ truyền, Trạm y tế: 1.550.000 đồng/hồ sơ. - Các hình thức tổ chức khám bệnh, chữa bệnh khác: 2.150.000 đồng/hồ sơ. b) Thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn hoặc bổ sung danh mục kỹ thuật - Bệnh viện, Phòng khám đa khoa, Nhà hộ sinh, Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh y học gia đình, Phòng	- Thông tư 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính		

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	TTH C liên thông	TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính
	Mã số TTHC									
							khám chuyên khoa, Phòng khám liên chuyên khoa, Phòng khám bác sỹ y khoa, Phòng khám răng hàm mặt, Phòng khám dinh dưỡng, Phòng khám y sỹ đa khoa, Cơ sở dịch vụ cận lâm sàng: 2.150.000 đồng/hồ sơ. - Phòng khám y học cổ truyền, Phòng chẩn trị y học cổ truyền, Trạm y tế: 1.550.000 đồng/hồ sơ. - Các hình thức tổ chức khám			

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	TTH C liên thông	TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính
	Mã số TTHC									
							bệnh, chữa bệnh khác: 2.150.000 đồng/hồ sơ. c) Giảm bớt danh mục kỹ thuật: Không thu phí. * Kể từ ngày 01/01/2027 trở đi, mức thu phí, lệ phí thực hiện theo quy định tại các Thông tư gốc và các Thông tư sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế (nếu có). (Thu tại thời điểm nhận hồ sơ) (Không thu phí đối với trường hợp cấp sai do lỗi của cơ quan			

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	TTH C liên thông	TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính
	Mã số TTHC									
							<i>có thẩm quyền cấp, trường hợp thay đổi địa chỉ nhưng không thay đổi địa điểm do có sự điều chỉnh về địa giới hành chính và trường hợp điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với trường hợp giảm bớt danh mục kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh)</i>			
Tổng cộng: 01 TTHC										

III. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ (03 TTHC)

STT	Tên TTHC	Mức độ DVC Trực tuyến	Cấp thực hiện	Tên văn bản QPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
	Mã số TTHC			
Thủ tục hành chính bị bãi bỏ theo Quyết định số 3740/QĐ-BYT ngày 05 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế				
Lĩnh vực Dân số, Bà mẹ - Trẻ em				
1	Công nhận cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được thực hiện kỹ thuật thụ tinh trong ống nghiệm 1.013845.H21	Một phần	Cấp tỉnh	Nghị định số 207/2025/NĐ-CP ngày 15/7/2025 của Chính phủ
2	Đề nghị thực hiện kỹ thuật thụ tinh trong ống nghiệm 1.008681.000.00.00.H21	Một phần	Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Nghị định số 207/2025/NĐ-CP ngày 15/7/2025 của Chính phủ
3	Đề nghị mang thai hộ vì mục đích nhân đạo 1.008685.000.00.00.H21	Một phần	Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được phép thực hiện kỹ thuật mang thai hộ vì mục đích nhân đạo	Nghị định số 207/2025/NĐ-CP ngày 15/7/2025 của Chính phủ
Tổng cộng: 03 TTHC				